

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THUẬN HẢI

THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THUẬN HẢI

(Giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu số 4500139769 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 30 tháng 9 năm 2010, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 15 tháng 01 năm 2016)



CÔNG TY: Cổ phần Đường sắt Thuận Hải

Địa chỉ: Số 15 Đường Minh Mạng, Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại : (068)3888037

Fax: (068)3888763

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Nguyễn Hữu Tường

Chức vụ: Kế toán trưởng

Điện thoại: 0683.888108 – 0946161010

Fax: 0683.888037

DANH MỤC THUẬT NGỮ TỪ VIẾT TẮT

- HĐQT : Hội đồng quản trị
- KCHTĐS : Kết cấu hạ tầng đường sắt
- QLĐS : Quản lý đường sắt
- QLCSHTĐSVN : Quản lý cơ sở hạ tầng đường sắt Việt Nam
- HLATGTĐS : Hành lang an toàn giao thông đường sắt
- BKS : Ban kiểm soát
- BCTC : Báo cáo tài chính

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 14/10/2016.....	14
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	14
Bảng 3: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015-2016.....	16
Bảng 4: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	2222
Bảng 5: Giá trị TSCĐ tại thời điểm 31/12/2016.....	2323
Bảng 6: Lợi nhuận và cổ tức năm 2017-2018.....	2323

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	6
1. MỘT SỐ THÔNG TIN CHÍNH VỀ CÔNG TY	
2. MÔ HÌNH TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ	8
2.1. Sơ đồ cơ cấu bộ máy của Công ty	8
2.2. Bộ máy quản lý, điều hành công ty	9
3. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẴM GIỮ TỪ TRÊN 5% CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY	14
3.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm đăng ký Công ty đại chúng	14
3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	14
4. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CON, NHỮNG CÔNG TY MÀ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THUẬN HẢI ĐANG NẴM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CHI PHỐI	
5. NHỮNG CÔNG TY NẴM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CHI PHỐI ĐỐI VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THUẬN HẢI	15
6. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	15
7. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH 2 NĂM GẦN NHẤT	16
8. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THUẬN HẢI SO VỚI DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH	17
9. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG	15
10. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC	18
11. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	18
12. TÀI SẢN	23
13. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM TIẾP THEO	23
14. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THUẬN HẢI	24
15. CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH	24
15.1. .. Mục tiêu	24
15.2. Định hướng	24
16. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIỆN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CTY	24

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	26
1. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	26
2. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	32
3. THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC	30
4. KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY	33
III. PHỤ LỤC.....	42

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên Tiếng Việt: Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
- Tên Tiếng Anh: Thuan Hai Railway Joint Stock Company
- Tên viết tắt tiếng Anh: THAR.,JSC
- Trụ sở chính: Số 15 Đường Minh Mạng, Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận.
- Điện thoại: (068)3888037
- Fax: (068)3888763
- Website: <http://www.duongsatthuanhai.com>



- Logo:
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4500139769 do Sở kế hoạch - Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp lần đầu ngày 30 tháng 09 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 15 tháng 01 năm 2016
- Vốn điều lệ đăng ký: 16.888.600.000 đồng (*Mười sáu tỉ tám trăm tám mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng*).
- Vốn điều lệ thực góp: 16.888.600.000 đồng (*Mười sáu tỉ tám trăm tám mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng*)
- Người đại diện theo pháp luật:
 1. Ông Nguyễn Công Đông: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty
Sinh ngày: 02/12/1966 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 2. Ông Lê Văn Hiệu: Giám đốc Công ty
Sinh ngày: 20/10/1973 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
- Ngày trở thành Công ty đại chúng: 08/06/2016

- Ngành nghề kinh doanh:

- Quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia.

Ngành, nghề kinh doanh liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Sản xuất vật liệu xây dựng và kết cấu thép chuyên ngành;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ;

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: THR
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: **1.688.860** cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: 0 cổ phiếu
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 14/10/2016, tổng số cổ phần do cổ đông nước ngoài nắm giữ tại Công ty là 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ

1.3. Giới thiệu về quá trình hình thành và phát triển của tổ chức đăng ký giao dịch

Tiền thân của Công ty TNHH Một thành viên QLĐS Thuận Hải là Khu Đường sắt Thuận Hải được thành lập từ ngày 01 tháng 10 năm 1976 trực thuộc Ban quản lý Đường sắt III. Đầu năm 1979 tách khỏi Khu Đường sắt Thuận Hải với tên gọi là Đoạn Cầu đường Thuận Hải.

Trong quá trình hình thành và phát triển Đoạn Cầu đường Thuận Hải đến nay mang các tên gọi như sau:

- Từ tháng 10/1986 – 03/2003: Xí nghiệp Quản lý đường sắt Thuận Hải;
- Từ tháng 4/2003 – 9/2010: Công ty Quản lý đường sắt Thuận Hải;
- Từ năm 10/2010 – 12/2015: Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải;

- Ngày 20/3/2003, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải có Quyết định số 734/2003-GTVT về việc đổi tên Xí nghiệp Quản lý đường sắt Thuận Hải thành Công ty Quản lý đường sắt Thuận Hải.
- Ngày 29/6/2010, Tổng Công ty Đường sắt Việt nam có Quyết định số 715/QĐ-ĐS về việc chuyển Công ty Quản lý đường sắt Thuận Hải thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên căn cứ theo Quyết định số 1882/QĐ-TTg ngày 13/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam sang hoạt động theo hình thức công ty mẹ – công ty con.
- Ngày 30/10/2015, Bộ Giao thông Vận tải có Quyết định số 3890/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Quản lý đường sắt Thuận Hải thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.
- Ngày 15/01/2016, Công ty hoàn thành việc cổ phần hóa và chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần với tên gọi: Công ty cổ phần Đường sắt Thuận Hải theo Giấy Chứng nhận ĐKKD số 4500139769 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp đăng ký thay đổi lần 1 ngày 15/01/2016, với mức vốn điều lệ là 16.888.600.000 đồng.

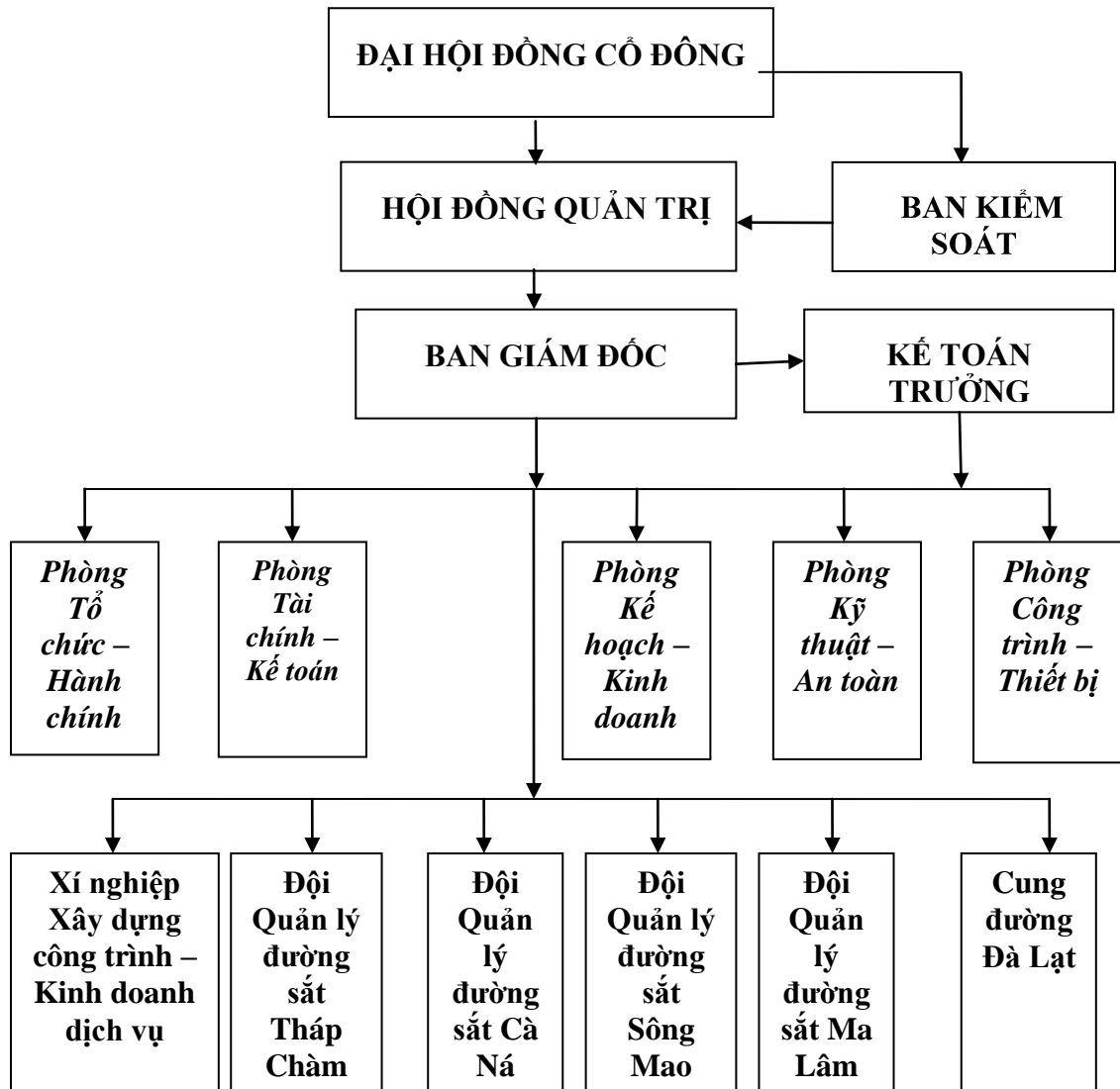
Trải qua gần 40 năm thành lập và phát triển với ngành nghề chủ yếu là quản lý, bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt và được sự quan tâm của Tổng Công ty đường sắt Việt Nam, hàng năm Công ty đều đảm bảo được tốc độ tăng trưởng theo kế hoạch sản xuất kinh doanh. Đồng thời Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo việc làm và nâng cao đời sống người lao động.

1.4. Quá trình tăng vốn

Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ kể từ khi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần cho đến nay.

2. Mô hình tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

2.1. Sơ đồ cơ cấu bộ máy của Công ty



(Nguồn: CTCP Đường sắt Thuận Hải)

2.2. Bộ máy quản lý, điều hành công ty

a) *Đại hội đồng cổ đông*: là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản;


b) *Hội đồng quản trị (HDQT)*: là cơ quan quản lý trực tiếp tại Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra. Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật và có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

c) *Ban kiểm soát*: do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định báo cáo tài chính

hàng năm của Công ty; thông báo kết quả kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Đại hội đồng cổ đông và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty;

d) *Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty:* Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện các nhiệm vụ khác theo điều lệ Công ty. Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao; giúp việc cho Giám đốc là các Phó Giám đốc.

e) *Các phòng nghiệp vụ:*

 *Phòng Kế hoạch – Kinh doanh:*

- Chịu trách nhiệm thẩm định dự án, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, trung, dài hạn, kế hoạch đầu tư, hoàn tất các thủ tục đầu tư, quản lý và phát triển dự án, tổ chức và triển khai thực hiện các dự án đầu tư.

- Tư vấn, tham mưu cho Ban Giám đốc về công tác kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác kế hoạch.

- Triển khai những tiêu chuẩn chất lượng của từng đơn hàng cho đơn vị sản xuất.

- Tổ chức thực hiện các phương án kỹ thuật và khai thác có hiệu quả các trang thiết bị kỹ thuật được trang bị, đảm bảo cho việc sản xuất tại các đơn vị đạt chất lượng tốt, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị đúng quy trình, quy phạm.

- Chịu trách nhiệm về kỹ thuật trong việc phối hợp với các phòng nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc tổ chức sản xuất và phục vụ kinh doanh.

- Bảo quản, bảo trì định kỳ và tổ chức sửa chữa trang thiết bị được giao khi bị hư hỏng.

- Tổ chức lưu trữ, bảo quản và cung cấp tư liệu được giao để phục vụ cho hoạt động chung toàn Công ty.

- Tham khảo và hoạch định các phương án phát triển kỹ thuật theo yêu cầu của pháp luật và của đơn vị.

 *Phòng Tổ chức – Hành chính:*


- Tổ chức, cán bộ, tiền lương: Tham mưu cho Giám đốc và thủ trưởng cơ quan về công tác tổ chức và quản lý cán bộ, đào tạo lao động, tiền lương, thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động, tham mưu về công tác thanh tra, bảo vệ chính trị nội bộ.

- Văn phòng: Tham mưu giúp Giám đốc tổng hợp thông tin kinh tế, thông tin liên lạc. Điều phối hoạt động chính quyền và các tổ chức đoàn thể phục vụ cho việc điều hành sản xuất và quản lý của Giám đốc, giúp việc trong đối nội, đối ngoại và các công việc hành chính quản trị, nội vụ của Công ty, giúp chương trình làm việc, khánh tiết, công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật.

- Thực hiện công tác văn thư – lưu trữ, quản lý nhân sự.

- Tìm kiếm, tuyển dụng các ứng viên có năng lực vào các vị trí theo yêu cầu của Ban Giám đốc.

- Xây dựng kế hoạch, đề xuất các chương trình vui chơi giải trí tập thể cho CBCNV trong Công ty, đảm bảo sử dụng quỹ phúc lợi hợp lý và có hiệu quả nhất.

 *Phòng Tài chính – Kế toán:*

- Tham mưu giúp Giám đốc trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại công ty. Thực hiện chức năng kiểm soát về nhà nước tại công ty. Quản lý và sử dụng vốn ngân sách và các nguồn vốn khác do công ty huy động.

- Tư vấn, tham mưu cho Giám đốc về các chiến lược tài chính ngắn hạn, trung và dài hạn trên cơ sở các dự án đang và sẽ triển khai.

- Theo dõi, quản lý và thu hồi công nợ khách hàng trong toàn bộ hệ thống kênh phân phối của Công ty, đề xuất với các bộ phận liên quan ngưng giao dịch với những khách hàng còn tồn đọng công nợ và thời gian nợ quá hạn mức cho phép.

- Kiểm soát toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty liên quan đến chi phí, doanh thu.


- Kiểm soát toàn bộ việc thực hiện tính pháp lý của các hợp đồng mua bán đúng theo quy định của công ty và pháp luật.

- Kiểm soát quá trình nghiệm thu tất cả các chủng loại hàng hóa đầu vào.

- Thực hiện các công việc về tài chính kế toán của công ty, phân tích, đánh giá, tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình, công tác tài chính kế toán để đảm bảo tuân thủ quy chế của công ty và các quy định liên quan của Pháp luật. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực phản ánh đầy đủ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trước Ban Giám đốc.

- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện chế độ, chính sách tài chính, kế toán, thống kê, báo cáo tài chính kế toán tại các đơn vị trực thuộc, tự kiểm tra việc chấp hành các chế độ chính sách và kỷ luật thu chi tài chính để hạn chế và tránh những sai sót trong việc sử dụng vốn và quản lý tài sản.

 *Phòng Kỹ thuật – An toàn:*

- Tham mưu giúp Giám đốc về công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng trong việc thiết kế và thi công các công trình, công tác khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật vào việc quản lý, thẩm định các dự án đầu tư và xây dựng các phương án kỹ thuật trong phạm vi trách nhiệm của phòng để phục vụ cho hoạt động quản lý khai thác, vận hành bảo dưỡng các trang thiết bị máy móc.

- Tham mưu giúp Giám đốc trong việc thực hiện chức năng quản lý công tác sửa chữa thường xuyên, định kỳ đột xuất.

- Thường trực Hội đồng Khoa học kỹ thuật và sáng kiến cải tiến kỹ thuật, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác thi nâng bậc công nhân hàng năm.

- Chỉ đạo giám sát công tác sửa chữa, duy tu bảo dưỡng thường xuyên, trực tiếp điều hành công tác kỹ thuật. Phối hợp với các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc bổ sung, sửa đổi định mức nội bộ, lập và rà soát hồ sơ mời thầu phần yêu cầu kỹ thuật và tham gia tổ chuyên gia giúp việc đấu thầu; lập hồ sơ dự thầu và tham gia đấu thầu các công trình.


- Lập phương án đánh giá tác động môi trường hàng năm của Công ty.

- Quan hệ với các cơ quan chức năng của địa phương để giải quyết những các công trình trong khu vực cảng.

- Chịu trách nhiệm về kỹ thuật trong việc phối hợp với các phòng nghiệp vụ công ty phục vụ sản xuất.

- Tổ chức lưu trữ bảo quản hồ sơ thiết bị kỹ thuật và cung cấp tư liệu để phục vụ cho hoạt động sản xuất.

- Hoạch định chính sách phát triển của khoa học kỹ thuật.

 *Phòng Công trình-Thiết bị:*


- Tham mưu giúp Giám đốc trong việc tìm kiếm việc làm, tìm đối tác liên danh, liên kết trong lĩnh vực thi công các công trình ngoài sản xuất chính;

- Chủ trì lập hồ sơ đấu thầu công trình, soạn thảo và quản lý các hợp đồng thi công công trình, phối hợp cùng các phòng nghiệp vụ kiểm tra theo dõi các công việc liên quan đến việc thực hiện các hợp đồng thi công công trình ngoài sản xuất chính.

- Tổ chức thực hiện chức năng quản lý kỹ thuật và chất lượng trong việc thiết kế và thi công các công trình ngoài sản xuất chính;

- Phối hợp cùng với các phòng nghiệp vụ, xí nghiệp và các đội trực thuộc thực hiện công tác nghiệm thu thanh quyết toán công trình theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Giám đốc giao.


 *Các Đội Quản lý Đường sắt, Cung đường Đà Lạt:*

- Thực hiện công tác bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt trong phạm vi được giao quản lý và thực hiện các công trình, khối lượng sản xuất khác theo kế hoạch, nhiệm vụ Công ty giao.

- Quản lý tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, vật tư, phương tiện của nhà nước và công ty tại khu vực giao quản lý, thực hiện nghiêm túc quy trình sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả.

- Tổ chức quản lý, phân công lao động khoa học, hợp lý; nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả lao động; bảo đảm kỷ luật và vệ sinh an toàn lao động. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân thuộc Đội quản lý.

- Chấp hành nghiêm chỉnh chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Công ty và thực hiện những nhiệm vụ khác được Giám đốc Công ty giao.

 *Xí nghiệp Xây dựng công trình và Kinh doanh dịch vụ :*

- Tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất, sử dụng và khai thác các nguồn lực để thi công các công trình giao thông đường sắt, đường bộ, thủy lợi, kiến trúc, dân dụng, công nghiệp;

- Tổ chức thi công, sửa chữa các công trình kết cấu hạ tầng đường sắt theo nhiệm vụ được công ty giao.

- Phối hợp ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt;

- Sản xuất vật liệu xây dựng, kết cấu thép chuyên ngành, các sản phẩm cơ khí, hỗ trợ sản xuất.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác nhiệm vụ khác do Công ty giao.

3. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẴM GIỮ TỪ TRÊN 5% CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY

3.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm đăng ký Công ty đại chúng

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 14/10/2016

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	353	1.688.860	100%
1	Cá nhân	352	599.600	35,50%
2	Tổ chức	01	1.089.260	64,50%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
1	Cá nhân	0	0	0%
2	Tổ chức	0	0	0%
	Tổng cộng	353	1.688.860	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 14/10/2016 của Công ty Đường sắt Thuận Hải)

3.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:

CTCP Đường sắt Thuận Hải được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa. Công ty không có cổ đông sáng lập.

3.3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Họ tên	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
---------------	-------------------	------------------

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	1.089.260	64,50%
Tổng cộng:	1.089.260	64,50%

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của THR; những công ty mà THR đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với THR:

4.1. Công ty mẹ của THR: Tổng Công ty đường sắt Việt Nam

- Địa chỉ: 118 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: 84.4.39425972 - Fax: 84.4.39422866
- Giấy Chứng nhận ĐKKD: 0100105052 cấp ngày 27/06/2014 tại Sở KHĐT Hà Nội.
- Tỷ lệ sở hữu tại THR: 64,50%
- Hoạt động, ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

Ngành, nghề kinh doanh chính:

Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế; quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia; kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt; điều hành giao thông vận tải đường sắt quốc gia; đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không; tư vấn, khảo sát, thiết kế, chế tạo, đóng mới và sửa chữa các phương tiện, thiết bị, phụ tùng chuyên ngành đường sắt và các sản phẩm cơ khí.

4.2. Công ty con: Không có

4.3. Những công ty mà THR đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với THR: Không có

5. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Công ty cổ phần đường sắt Thuận Hải hiện có các sản phẩm và dịch vụ sau:

- Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt;
- Dịch vụ thi công xây dựng công trình về giao thông đường sắt, đường bộ, dân dụng, công nghiệp;
- Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt;
- Thiết kế, giám sát thi công công trình giao thông đường sắt;

- Kinh doanh vận tải đường bộ; hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt, đường bộ; dịch vụ bốc xếp hàng hóa ga đường sắt, đường bộ; dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng xe ô tô;
- Kinh doanh dịch vụ khảo sát xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; lập, thẩm tra xây dựng dự án đầu tư xây dựng; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Sản xuất và kinh doanh thiết bị, phụ kiện, kết cấu thép và bê tông chuyên ngành giao thông đường sắt, đường bộ, trang bị dụng cụ lao động;

6. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Bảng 3: Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn từ 01/01/2015 – 14/01/2016 (TNHH) và giai đoạn từ 15/01/2016 – 31/12/2016 (CTCP)

Đơn vị tính: Triệu Đồng

STT	Khoản mục	01/01/2015 – 14/01/2016 (TNHH)	15/01/2016 - 31/12/2016 (CTCP)
1	Vốn chủ sở hữu	16.889	19.278
2	Tổng giá trị tài sản	65.977	56.664
3	Doanh thu thuần	78.390	114.452
4	Nợ phải trả	49.088	37.386
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.571	2.949
6	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	2.685	3.017
7	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	2.090	2.389
8	Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	-	11.415

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015 – 14/01/2016 và báo cáo tài chính kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 – 31/12/2016)

(*): Do kỳ kế toán không đồng nhất nên không thực hiện so sánh cho hai thời kỳ này. Giai đoạn 01/01/2015 – 14/01/2016 Công ty đang hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH MTV nên không tính giá trị sổ sách.

- Vấn đề cần nhấn mạnh theo BCTC kiểm toán kết thúc ngày 31/12/2016: Công ty đã tạm thực hiện phân phối toàn bộ Lợi nhuận sau thuế năm 2015 cho Quỹ khen thưởng phúc lợi nhưng chưa có sự phê duyệt của Chủ sở hữu. Việc phân phối này có thể sẽ thay đổi sau khi có sự phê duyệt của Chủ sở hữu.

7. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THUẬN HẢI SO VỚI DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH

Tuy là một trong những đơn vị QLKCHT đường sắt có quy mô quản lý không lớn so với các đơn vị trong ngành, song Công ty luôn thực hiện tốt nhiệm vụ chính là quản lý, bảo trì KCHT đường sắt đảm bảo yêu cầu đặt hàng, mặt khác luôn mở rộng hoạt động SXKD thực hiện các công trình trong và ngoài khu vực quản lý, được Tổng công ty ĐSVN đánh giá cao trong công tác quản lý hoạt động SXKD.

Bên cạnh đó, một thế mạnh khác của Công ty chính là tổ chức bộ máy quản trị, điều hành gọn nhẹ, không phân quyền qua nhiều cấp trung gian dẫn đến quá trình ra quyết định và triển khai thực hiện linh hoạt, nhanh nhạy, tận dụng được thời cơ trong đầu tư và kinh doanh. Về mặt nhân lực, đội ngũ lãnh đạo chủ chốt của Công ty là những người có kinh nghiệm lâu năm trong ngành và đều có trình độ đại học. Công ty tạo công ăn việc làm cho gần 400 người lao động có tay nghề, giải quyết vấn đề việc làm cho xã hội tạo lợi ích chung cho cộng đồng.

Bộ máy hoạt động linh hoạt kết hợp với nguồn nhân lực có năng lực chuyên môn cũng như kinh nghiệm thực tiễn chính là sức mạnh giúp Công ty phát triển và khẳng định vị thế của mình trong thời kì đổi mới của đường sắt Việt Nam.

8. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

✚ Số lượng người lao động trong Công ty:

Tổng số lao động Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải: 380 người.

Trong đó:

- Lao động gián tiếp: 48 người
- Lao động thừa hành, phục vụ: 14 người
- Lao động trực tiếp sản xuất: 318 người

✚ Chính sách đối với người lao động

Để xây dựng nguồn lực, Công ty đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công nhân viên, thực hiện chính sách thu hút lao động. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ phục vụ cho công tác quản lý lao động.

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Công ty xây dựng chính sách lương, thưởng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động, đảm bảo cạnh tranh với các doanh nghiệp trong ngành nhằm động viên, khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công việc.

Mức lương bình quân của toàn Công ty năm 2016 là 8.066.000đ/người/tháng bằng 114,9% so với cùng kỳ.

Công ty xây dựng chế độ thưởng theo quy chế khen thưởng chung của Nhà nước và Bộ Giao thông Vận tải và Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

Ngoài điều kiện lao động, chế độ tiền lương và thưởng, Công ty cũng sẽ tiếp tục truyền thống của đơn vị là chăm lo phúc lợi xã hội khác cho người lao động như tham quan, nghỉ mát, du lịch; tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao... để nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động; tham gia chương trình phúc lợi xã hội khác.

9. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Theo đó, phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức do Hội đồng Quản trị xây dựng, đề xuất và Đại hội đồng cổ đông quyết định trên nguyên tắc sau:

- Cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty cho các cổ đông theo tỷ lệ phần vốn góp.

- Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, đồng thời vẫn đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty chưa tạm ứng cổ tức trong năm 2016. Mức cổ tức Công ty dự kiến chi trả năm 2016 là 08% bằng tiền mặt và dự kiến thực hiện chi trả trong năm 2017

10. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Thực trạng về tài chính, công nợ của Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải theo số liệu sổ kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2016 như sau:

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản:

✚ Chính sách khấu hao

Nguyên giá tài sản cố định của Công ty được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính. Số năm khấu hao cụ thể một số nhóm tài sản cố định của Công ty như sau:

Stt	Loại tài sản cố định	Số năm khấu hao
1.	Nhà cửa, vật kiến trúc	15 - 37
2.	Máy móc thiết bị	05 – 12
3.	Phương tiện vận tải	6 - 10
4.	Thiết bị văn phòng	03 – 07
5.	Tài sản cố định khác	04

Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016

✚ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Hiện nay Công ty không có các khoản nợ quá hạn. Công ty luôn thanh toán đúng và đầy đủ các khoản nợ và các khoản vay khi đến hạn.

✚ Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản thuế khác theo các quy định của Nhà nước.

Đơn vị tính: triệu đồng

	31/12/2014	14/01/2016	31/12/2016
Phải nộp	2.990	1.978	2.795
Thuế GTGT	2.589	999	2.683
Thuế thu nhập doanh nghiệp	338	160	91
Thuế thu nhập cá nhân	63	40	20
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-	-

Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	779	-
--	---	-----	---

Nguồn: BCTC đã kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015 đến 14/01/2016 và

BCTC đã kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016

Trích lập các quỹ theo luật định

Đơn vị tính: triệu đồng

Chi tiết	31/12/2014	14/01/2016	31/12/2016
Quỹ đầu tư phát triển	448	0	0
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.728	1.937	736
Tổng cộng	5.176	1.937	736

Nguồn: BCTC đã kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015 đến 14/01/2016 và BCTC

đã kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016

Nợ phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	14/01/2016	31/12/2016
Phải thu ngắn hạn	21.584	10.362	18.812
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	21.217	9.735	17.818
Trả trước cho người bán	137	47	758
Phải thu ngắn hạn khác	230	580	349
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi			(113)
Phải thu dài hạn			
Phải thu dài hạn khác	27	27	27

Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015 đến 14/01/2016 và BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016

Nợ Phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

Chi tiết	31/12/2014	14/01/2016	31/12/2016
Nợ phải trả	43.429	49.088	37.386
- Nợ ngắn hạn	32.059	34.455	27.452
+ Phải trả người bán ngắn hạn	4.514	8.133	4.657
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.684	1.770	100
+ Thuế và các khoản phải nộp NN	2.990	1.978	2.795
+ Phải trả người lao động	8.822	5.190	10.428
+ Chi phí trả trước ngắn hạn			105
+ Phải trả ngắn hạn khác	8.321	10.048	7.892
+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		5.400	
+ Dự phòng phải trả ngắn hạn			740
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.728	1.937	736
- Nợ dài hạn	11.370	14.633	9.934
+ Phải trả dài hạn khác	11.370	14.633	9.934

Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015 đến 14/01/2016 và BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016

Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, dài hạn:

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2014	14/01/2016	31/12/2016
a) Vay ngắn hạn	-	5.400	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Ninh Thuận	-	5.400	-
b) Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
CỘNG	-	5.400	-

Nguồn: BCTC đã kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015 – 14/01/2016 và BCTC đã kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016

Các khoản đầu tư tài chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	14/01/2016	31/12/2016
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	200	-	-
Tổng cộng	200	-	-

Nguồn: BCTC đã kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015 đến 14/01/2016 và BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 4: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Khoản mục	ĐVT	Giai đoạn từ 01/01/2015 – 14/01/2016	Giai đoạn từ 15/01/2016 – 31/12/2016
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,19	1,57
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,37	1,35
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	74,40	65,98
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	290,66	193,94
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	2,33	16,10
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,19	2,02
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,67	2,09
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	12,37	12,39
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	3,17	4,22
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh	%	3,28	2,58

STT	Khoản mục	ĐVT	Giai đoạn từ 01/01/2015 – 14/01/2016	Giai đoạn từ 15/01/2016 – 31/12/2016
	doanh/Doanh thu thuần			

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 – 14/01/2016 và báo cáo tài chính kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016)

12. TÀI SẢN

Bảng 5: Giá trị TSCĐ hữu hình tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	31/12/2016		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/Nguyên giá
1	Nhà cửa vật kiến trúc	12.236	8.621	70,46%
2	Máy móc thiết bị	2.764	1.024	37,04%
3	Phương tiện vận tải	5.100	1.619	31,74%
4	Thiết bị văn phòng	90	19	20,82%
5	Tài sản khác	169	32	18,75%
Tổng cộng		20.358	11.314	55,57%

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016)

13. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM TIẾP THEO

Bảng 6: Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2017, 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Kế hoạch 2016	2017		2018	
			Kế hoạch	% Tăng/giảm	Kế hoạch	% Tăng/giảm

				2017/2016		2018/2017
1	Doanh thu (tỷ đồng)	91.130	91.272	0,16%	-	-
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	2.120	2.160	1,88%	-	-
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	2,33	2,37	-	-	-
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	12,55	12,78	-	-	-
5	Cổ tức (%) (*)	7,53%	8%	-	-	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016 của Công ty)

Ghi chú: Công ty chưa lập kế hoạch kinh doanh 2018.

Căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh: phát huy lợi thế của Công ty, mục tiêu chiến lược là phấn đấu xây dựng Công ty nâng cao chất lượng cũng như có những nền tảng vững chắc để phát triển ổn định, các mục tiêu, hoàn thành kế hoạch kinh doanh được Công ty đề ra gồm:

- Duy trì và củng cố hợp đồng thường xuyên với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các khách hàng chính Công ty đang thực hiện, nâng cao chất lượng, tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả, mở rộng tìm kiếm hợp đồng dịch vụ mới với các đơn vị trong ngành.

- Hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các hợp đồng từ năm trước chuyển sang, tiếp tục quyết liệt theo dõi và thực hiện các công việc có liên quan để có khả năng trúng thầu các gói thầu đang tham gia.

14. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THUẬN HẢI

Thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay: Không có.

15. CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH

15.1. Mục tiêu.

Coi con người là yếu tố then chốt, hình thành đội ngũ CBVNV có trình độ cao, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật. Xây dựng và phát triển thương có uy tín trong ngành và trong nước, có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trên nền tảng văn hóa có môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện.

Xây dựng và phát triển Công ty theo kế hoạch, lộ trình phát triển, nhằm khẳng định vị thế về lĩnh vực cung cấp dịch vụ trong ngành.

Công ty duy trì và củng cố hợp đồng với Tổng Công ty đường sắt Việt Nam và các khách hàng chính, nâng cao chất lượng phục vụ, tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả; mở rộng tìm kiếm các hợp đồng mới. Sản lượng, doanh thu sản phẩm công ích với khách hàng Tổng công ty đường sắt Việt Nam luôn đạt 100% kế hoạch sản xuất theo phương án tác nghiệp được Tổng công ty đường sắt Việt Nam giao đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng tốt nhất.

Sắp xếp lại bộ phận quản lý theo hướng tinh gọn, tập trung vào hiệu quả công việc, tiết kiệm tối đa chi phí, nhưng vẫn đạt được năng suất lao động cao

Duy trì tốc độ tăng trưởng trung bình: khoảng 10%/năm trở lên.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ bình quân từ 10%/năm trở lên.

Đạt mục tiêu tăng thu nhập bình quân cho người lao động đến năm 2018 là từ 7% đến 10%/năm.

15.2. Định hướng.

a) Chiến lược phát triển:

Định hướng chung: phát huy ngành nghề truyền thống và từng bước tăng trưởng, vững chắc; đẩy mạnh liên kết trong và ngoài doanh nghiệp tạo cơ hội, nguồn lực để tăng tính cạnh tranh, phát huy hiệu quả; từng bước đổi mới công nghệ thi công, trang thiết bị tiên tiến, tạo ra sản phẩm có tính cạnh tranh ngày càng cao, tăng trưởng chất lượng tạo ra giá trị gia tăng cao; đổi mới sâu sắc quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu doanh nghiệp, văn hoá doanh nghiệp

Chiến lược phát triển của Công ty dựa trên nguồn lực con người là khâu then chốt, quản lý bộ máy là khâu trọng yếu và phát huy văn hóa của doanh nghiệp là nhiệm vụ thường xuyên. Thực hiện kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy quản lý, điều hành từ cơ quan Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

Xây dựng Công ty cổ phần phát triển vững mạnh trong các lĩnh vực: Xây dựng, sửa chữa các công trình giao thông đường sắt, đường bộ, dân dụng, công nghiệp....

b) Chiến lược về tài chính:

Nâng cao hiệu quả công tác tài chính, hiệu quả sử dụng vốn bằng cách đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, phát huy tốt các nguồn vốn vay, vốn huy động từ các tổ chức tín dụng và cá nhân phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư với mức tăng trưởng cao.

Không ký các hợp đồng có giá trị thấp, khả năng sinh lời và thanh toán kém. Tăng cường quản lý chặt chẽ hơn ở tất cả các khâu từ đấu thầu, hợp đồng, giá cả, quản lý thi công, nghiệm thu thanh quyết toán.

Tăng cường công tác quản lý giá thành, quản lý các định mức kinh tế kỹ thuật. Hoàn thiện công tác khoán cho từng đơn vị với phương châm phát huy tối đa nội lực, khai thác và sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài chính hiện có để vừa đảm bảo tính tập trung thống nhất nhưng linh hoạt để phát huy tốt tính chủ động sáng tạo của cơ sở.

Chủ động tài chính đảm bảo nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư. Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh, huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư. Thực hiện công tác tài chính công khai, minh bạch và rõ ràng, gắn kết nội bộ và đoàn kết thống nhất cùng chung trách nhiệm và quyền lợi trong toàn Công ty.

Xây dựng cụ thể nhu cầu vốn phù hợp với quy mô sản xuất kinh doanh theo hướng tăng dần tỷ lệ vốn chủ sở hữu, giữ mức cân đối giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay, vốn dài hạn và vốn ngắn hạn tương ứng với tài sản dài hạn và tài sản ngắn hạn, đảm bảo nguồn vốn dài hạn đủ để tài trợ cho việc đầu tư vào tài sản dài hạn và còn tài trợ một phần cho nhu cầu vốn lưu động thường xuyên, giảm bớt rủi ro về tài chính.

Thường xuyên rà soát, phân loại, đánh giá tài sản không có nhu cầu sử dụng, lạc hậu về kỹ thuật, không có khả năng sinh lời hoặc sinh lời thấp để có biện pháp xử lý cho phù hợp.

Theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, có biện pháp cụ thể công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ để giảm nợ tồn đọng, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động.

Bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý cho phù hợp với công ty cổ phần như quy chế quản lý tài chính, quản lý các hợp đồng kinh tế ... đảm bảo tính chủ động, nâng cao trách nhiệm cho từng cán bộ công nhân viên trong Công ty với nhiệm vụ, trách nhiệm được giao, gắn kết quyền lợi và trách nhiệm cho từng cán bộ công nhân viên.

16. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tính chất thành viên HĐQT
1	Nguyễn Công Đông	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Lê Văn Hiệu	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	Thành viên điều hành
3	Lê Bá Tuấn Vũ	Thành viên HĐQT kiêm P. Giám đốc	Thành viên điều hành

a) Chủ tịch HĐQT: Nguyễn Công Đông

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 02/12/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
- Chỗ ở hiện tại: Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
- Số CMND: 264024635; Cấp ngày: 19/10/2012; Nơi cấp: CA.Ninh Thuận
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng Đường sắt
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Chủ tịch HĐQT
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 8/1991 đến 3/1992	Đội cầu đường Cà Ná – Xí nghiệp QLĐS Thuận Hải.	Kỹ thuật viên tập sự
Từ 4/1992 đến 6/1993	Xí nghiệp QLĐS Thuận Hải.	Kỹ thuật viên tập sự phòng Kỹ thuật-Kế hoạch
Từ 7/1993 đến 10/1994	Đội Xây dựng cơ bản – Xí nghiệp QLĐS Thuận Hải.	Kỹ thuật viên
Từ 1/1994-	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt	Kỹ thuật viên phòng Kỹ

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
8/1999	Thuận Hải	thuật-Kế hoạch; Phó Bí thư Đoàn thanh niên Công ty; Bí thư chi đoàn cơ quan.
Từ 9/1999-4/2000	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải	Phó phòng Kỹ thuật; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Công ty.
Từ 5/2000-3/2001	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải	Phó phòng Kỹ thuật, phụ trách phòng kỹ thuật; Phó Bí thư Đoàn thanh niên Công ty.
Từ 4/2001 đến 5/2002	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải	Trưởng phòng Kỹ thuật; Phó Bí thư đoàn thanh niên Công ty.
Từ 6/2002 đến 9/2006	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải	Phó Giám đốc Công ty; Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty; Thường vụ Công đoàn Công ty.
Từ 10/2006 đến 8/2007	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải	Phó Giám đốc Công ty; Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty.
Từ 9/2007 đến 10/2007	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải	Phụ trách Công ty; Phó Bí thư Đảng ủy Công ty.
Từ 11/2007-7/2010	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải	Giám đốc Công ty QLĐS Thuận Hải; Tháng 6/2010 Bí thư Đảng ủy Công ty.
Từ 8/2010 đến 11/2015	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty; Bí thư Đảng ủy

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
		Công ty.
12/2015 – 14/01/2016	Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thuận Hải	Chủ tịch HĐQT Công ty. Bí thư Đảng ủy Công ty.
Từ 01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân: 546.930 cổ phần, chiếm 32,38% Vốn điều lệ

+ Sở hữu cá nhân: 2.300 cổ phần, chiếm 0,14% Vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện cho Tổng công ty ĐSVN: 544.630 cổ phần, chiếm 32,25% Vốn điều

lệ

- Sở hữu của người có liên Quan:

Những người có liên quan: Vợ Nguyễn Thị Hương - 11.600 cổ phần, chiếm 0,69% Vốn điều lệ

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b) Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc: Lê Văn Hiệu

- Giới tính : Nam

- Ngày sinh : 20/10/1973

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Hộ khẩu thường trú: Phường Bảo An, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Chỗ ở hiện tại: Phường Bảo An, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Số CMND: 264346306; Cấp ngày: 19/10/2006; Nơi cấp: CA. Ninh Thuận

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu đường

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Giám đốc, thành viên HĐQT

- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
3/1995 – 12/2001	Công ty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Công nhân duy tu
01/2002 – 8/2002	Công ty QLĐS Thuận Hải	Ủy viên BCH Đoàn Thanh niên
09/2002 – 4/2007	Công ty QLĐS Thuận Hải	Phó bí thư ĐTN Công ty
5/2007 – 3/2008	Công ty QLĐS Thuận Hải	Bí thư ĐTN Công ty
4/2008 – 3/2009	Công ty QLĐS Thuận Hải	Phó phòng Tổ chức – Lao động kiêm Bí thư ĐTN Công ty
4/2009 – 5/2015	Công ty QLĐS Thuận Hải	Trưởng phòng Tổ chức – Lao động
6/2015 – 11/2015	Công ty QLĐS Thuận Hải	Phó Giám đốc
12/2015 - 14/01/2016	Công ty QLĐS Thuận Hải	Giám đốc
Từ 01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân: 557.230 cổ phần, chiếm 32,99% Vốn điều lệ

+Sở hữu cá nhân: 12.600 cổ phần, chiếm 0,75% Vốn điều lệ

+Sở hữu đại diện cho Tổng công ty ĐSVN: 544.630 cổ phần, chiếm 32,25% Vốn điều lệ

+ Những người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

c) Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc: Lê Bá Tuấn Vũ

- Giới tính : Nam

- Ngày sinh : 09/01/1979

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : 21/9B Lương Văn Can, TP.PR-TC, Ninh Thuận

- Chỗ ở hiện tại: 21/9B Lương Văn Can, TP.PR-TC, Ninh Thuận

- Số CMND: 264121065; Ngày cấp: 02/12/2004; Nơi cấp: CA. Ninh Thuận

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Phó Giám đốc, Thành viên HĐQT

- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
7/2002 – 11/2002	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Đức Thuận	Cán bộ kỹ thuật
11/2002 – 01/2004	Trung tâm cầu đường Phía nam (Hội khoa học kỹ thuật Cầu đường Việt nam) TP. Hồ Chí Minh	Chuyên viên tư vấn thiết kế
02/2004 – 7/2008	Công ty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật
8/2008 –	Công ty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Phó phòng Kỹ thuật

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
3/2009		
4/2009 đến 12/2015	Công ty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Trưởng phòng Kỹ thuật – An toàn; Ủy viên BCH Chi bộ 2 Cơ quan; Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty.
12/2015 – 14/01/2016	Công ty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Phó Giám đốc
Từ 01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân: 11.400 cổ phiếu, chiếm 0,68% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu cá nhân: 11.400 cổ phần, chiếm 0,68% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ung Thị Thùy Linh	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Vũ Tiến Dũng	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Nguyễn Đức Hùng	Thành viên Ban Kiểm soát

a) Trưởng Ban Kiểm soát: Ung Thị Thùy Linh

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 12/11/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Khu phố 5 - P.Phủ Hà - TP PRTC - Tỉnh Ninh Thuận.
- Chỗ ở hiện tại: Khu phố 5 - P.Phủ Hà - TP PRTC - Tỉnh Ninh Thuận.
- Số CMND: 264070010; Ngày cấp: 06/8/2015; Nơi cấp: CA. Ninh Thuận
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Kế toán
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Trưởng Ban kiểm soát
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 10/2002 - 12/2002	Công ty TNHH Chế Biến Gỗ Đông Tâm	Nhân viên kế toán
Từ 1/2003 - 10/2007	Cty Xổ Số Kiến Thiết Ninh Thuận	Nhân viên kế toán, Bí thư đoàn TN
Từ 11/2007 đến 4/2012	Cty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Nhân viên kế toán
Từ 5/2012 đến 6/2012	Cty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Phó BT đoàn TN, nhân viên kế toán
Từ 7/2012 đến 8/2014	Cty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Phó phòng kế toán, Phó BT đoàn TN
Từ 9/2014 – 01/2016	Cty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Kiểm soát viên chuyên trách
Từ 01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Trưởng ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân: 10,700 cổ phần, chiếm 0,63% Vốn điều lệ
- + Sở hữu cá nhân: 10.700 cổ phần, chiếm 0,63% Vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- + Những người có liên quan: Cao Văn Vinh (chồng) nắm giữ 1.000 CP, chiếm 0,06%

Vốn điều lệ

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b) Thành viên Ban Kiểm soát: Vũ Tiến Dũng

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 22/12/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 44/10 Bác Ái, P. Đô Vinh, TP.PR-TC, Ninh Thuận
- Nơi ở hiện tại: Xã Phước Thuận, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận
- Số CMND: 264180772; Ngày cấp: 14/8/2007; Nơi cấp: CA. Ninh Thuận
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó phòng Công trình –

Thiết bị

- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 06/2005 - 2009	Cty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Chuyên viên kế hoạch
Từ 2009 – 11/2015	Cty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Phó phòng Kế hoạch
Từ 11/2015 – đến 01/2016	Cty TNHH MTV QLĐS Thuận Hải	Phó phòng Công trình – Thiết bị
Từ 01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Thành viên BKS kiêm Phó phòng Công trình

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
		– Thiết bị

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân: 1.000 cổ phiếu, chiếm 0,06% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm 0,06% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

c) Thành viên Ban Kiểm soát: Nguyễn Đức Hùng

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 01/01/1982

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3 – Phường đô Vinh – thành phố Phan Rang – Tháp Chàm – Ninh Thuận

- Nơi ở hiện tại: Khu phố 3 – Phường đô Vinh – thành phố Phan Rang – Tháp Chàm – Ninh Thuận

- Số CMND: 186048505; Ngày cấp: 03/04/2014; Nơi cấp: CA. Nghệ An

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường sắt

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Ban kiểm soát kiêm Kỹ thuật viên

- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 01/04/2006 đến 6/2010	Đội QLĐS Sông Mao	Công nhân duy tu

Từ 6/2010 đến 12/2015	Đội QLĐS Sông Mao	Kỹ thuật viên
12/2015 đến 01/2016	Phòng kỹ thuật – an toàn	Kỹ thuật viên
Từ 01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Thành viên BKS kiêm Kỹ thuật viên

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân: 900 cổ phần, chiếm 0,05% Vốn điều lệ
 - +Sở hữu cá nhân: 900 cổ phần, chiếm 0,05% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Văn Hiệu	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
2	Lê Bá Tuấn Vũ	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
3	Nguyễn Văn Cung	Phó Giám đốc
4	Hà Mạnh Cường	Phó Giám đốc
5	Nguyễn Hữu Tường	Kế toán trưởng

a) Giám đốc: Lê Văn Hiệu

- Thông tin đã có trong phần Thành viên HĐQT ở trên.

b) Phó Giám đốc: Lê Bá Tuấn Vũ

- Thông tin đã có trong phần Thành viên HĐQT ở trên.

c) Phó Giám đốc: Nguyễn Văn Cung

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 29/04/1964
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: KP 3, P. Đô Vinh, TP.PR-TC, tỉnh Ninh Thuận
- Nơi ở hiện tại: KP 3, P. Đô Vinh, TP.PR-TC, tỉnh Ninh Thuận
- Số CMND: 264246194; Ngày cấp: 07/01/2014; Nơi cấp: CA Ninh Thuận
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng đường sắt
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 07/1991 đến 09/1997	Phòng Kỹ thuật – Xí nghiệp Đường sắt Thuận Hải	Kỹ thuật viên
Từ 10/1997 đến 09/1999	Phòng Quản lý sản xuất – Công ty công trình giao thông 677	Cán bộ kỹ thuật
Từ 10/1999 đến 06/2001	Phòng Kỹ thuật – Xí nghiệp Đường sắt Thuận Hải	Kỹ thuật viên
Từ 07/2001 đến 07/2003	Phòng Kỹ thuật – Xí nghiệp Đường sắt Thuận Hải	Phó phòng
Từ 08/2003 03/2008	Phòng Kỹ thuật – Công ty Quản lý Đường sắt Thuận Hải	Trưởng phòng
Từ 04/2008 đến	Công ty Quản lý Đường sắt Thuận Hải	Phó Giám đốc Công ty

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
14/01/2016		
Từ 01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Phó Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân: 2.300 cổ phần, chiếm 0,14% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu cá nhân: 2.300 cổ phần, chiếm 0,14% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

d) Phó Giám đốc: Hà Mạnh Cường

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/03/1962
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
- Nơi ở hiện tại: Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
- Số CMND: 264044238; Ngày cấp: 02/04/2011; Nơi cấp: CA Ninh Thuận
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
------------------	---------------------	----------------

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 05/1983 đến 05/1986	Đội Cầu đường Sông Mao – Xí nghiệp quản lý Đường sắt Thuận Hải	Công nhân cung đường Sông Lòng Sông
Từ 06/1986 đến 03/1993	Đội Cầu đường Ma Lâm – Xí nghiệp quản lý Đường sắt Thuận Hải	Cung trưởng Cung đường Sông Lũy
Từ 04/1993 đến 12/1993	Phòng Tổ chức lao động tiền lương – Xí nghiệp quản lý Đường sắt Thuận Hải	Cán sự tiền lương
Từ 01/1994 đến 05/2000	Phòng Tổ chức lao động tiền lương – Xí nghiệp quản lý Đường sắt Thuận Hải	Phó phòng
Từ 6/2000 đến 09/2004	Phòng Tổ chức lao động tiền lương – Xí nghiệp quản lý Đường sắt Thuận Hải	Trưởng phòng
Từ 10/2004 đến 03/2008	Phòng Tổ chức lao động – Công ty quản lý Đường sắt Thuận Hải	Trưởng phòng
Từ 04/2008 đến 14/01/2016	Công ty Quản lý Đường sắt Thuận Hải	Phó Giám đốc Công ty
Từ 01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Phó Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân: chiếm 3.000 cổ phần, chiếm 0,18% Vốn điều
lệ
 - + Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần, chiếm 0,18% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

e) Kế toán trưởng: Nguyễn Hữu Tường

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 29/08/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 49/4 Hải Thượng Lãn Ông, P.Tân Tài, TP.PR-TC, tỉnh Ninh Thuận
- Nơi ở hiện tại: 49/4 Hải Thượng Lãn Ông, P.Tân Tài, TP.PR-TC, tỉnh Ninh Thuận
- Số CMND: 264040298; Ngày cấp: 06/12/2012; Nơi cấp: CA Ninh Thuận
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 04/2002 đến 09/2004	Phòng Kế hoạch – Xí nghiệp quản lý Đường sắt Thuận Hải	Chuyên viên Quản lý kinh tế
Từ 10/2004 đến 09/2005	Phòng Kế hoạch – Công ty quản lý Đường sắt Thuận Hải	Chuyên viên Quản lý kinh tế
Từ 10/2005 đến 12/2006	Phòng Kế hoạch – Công ty quản lý Đường sắt Thuận Hải	Chuyên viên kế hoạch
Từ 01/2007 đến 08/2009	Phòng Tài chính – Kế toán – Công ty quản lý Đường sắt Thuận Hải	Chuyên viên kế toán
Từ 09/2009 đến 05/2012	Phòng Tài chính – Kế toán – Công ty quản lý Đường sắt Thuận Hải	Phó phòng
Từ 06/2012 đến 08/2014	Công ty quản lý Đường sắt Thuận Hải	Kiểm soát viên chuyên trách

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 09/2014 đến 14/01/2016	Công ty Quản lý Đường sắt Thuận Hải	Kế toán trưởng
Từ 01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân: 12.300 cổ phần, chiếm 0,73% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu cá nhân: 12.300 cổ phần, chiếm 0,73% Vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

4. KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị cùng ban lãnh đạo Công ty thực hiện công tác quản trị công ty, được vận dụng theo quy định về quản trị công ty đại chúng và luôn đề ra những giải pháp đúng đắn nhằm đảm bảo cho Công ty hoạt động hiệu quả, qua đó hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

Nhằm thực thi kế hoạch kinh doanh đạt kết quả tốt cũng như mang lại lợi ích cho cổ đông, Hội đồng quản trị phải theo sát các hoạt động của Ban điều hành và tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên tổ chức các phiên họp định kỳ, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để từ đó có hướng chỉ đạo và quản trị Công ty tốt hơn. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị và Ban điều hành cần phối hợp và ban hành các quy định về đánh giá, khen thưởng cũng như kỷ luật thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ công nhân viên Công ty.

Hiện tại, Công ty chưa có thành viên Ban kiểm soát đang là kế toán hoặc kiểm toán viên hoạt động độc lập. Do vậy, Công ty sẽ chú ý kiện toàn bộ máy và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông nếu cần thiết.

Công ty sẽ vẫn tiếp tục thực hiện xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế, quy định mới làm cơ sở chi phối tất cả các hoạt động thường xuyên của toàn Công ty sau khi cổ phần hoá, cụ thể như sau:

- Điều lệ Công ty;
- Quy chế tài chính;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các quy chế, quy định nội bộ khác.

III. PHỤ LỤC

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi lần thứ 1;
2. BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015 đến 14/01/2016;
3. BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 15/01/2016 đến 31/12/2016.

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2017

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THUẬN HẢI**

GIÁM ĐỐC

CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ VĂN HIỆU

NGUYỄN CÔNG ĐÔNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CN. TPHCM - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



NGUYỄN HỒNG DIỆP